

**BỘ Y TẾ
VIỆN DINH DƯỠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 302/TMBG-VDD

Hà Nội, ngày 9 tháng 9 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Về việc cung cấp báo giá gói mua hóa chất, mẫu hiệu chuẩn, mẫu kiểm soát
cho các xét nghiệm hóa sinh của Viện Dinh dưỡng**

Kính gửi: Quý Công ty, Đơn vị cung cấp hoá chất, mẫu hiệu chuẩn, mẫu kiểm soát

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 23/06/2023;

Căn cứ vào nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ vào Kế hoạch số 66 ngày 19/08/2024 của Viện Dinh dưỡng về việc mua sắm hàng hóa dịch vụ;

Viện Dinh dưỡng xin thông báo đến Quý Công ty có đủ điều kiện và năng lực tham gia báo giá, chào giá cạnh tranh cung cấp hoá chất, mẫu hiệu chuẩn, mẫu kiểm soát cho các xét nghiệm hóa sinh.

Mục đích báo giá: Làm cơ sở để lựa chọn đơn vị cung cấp hàng hóa dịch vụ đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và giá phù hợp.

Danh mục hàng hóa/Dịch vụ báo giá: Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Hình thức báo giá: 01 bản cứng và bản mềm scan PDF (Đã đóng dấu theo đúng quy định và gửi qua Email).

Thời gian gửi báo giá: Trước 14h00 ngày 19 tháng 09 năm 2024

Địa điểm giao hàng: Viện Dinh dưỡng 48B Tầng Bạt Hồ, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội.

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm giá hàng hóa/dịch vụ và thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển,... theo quy định của pháp luật, Bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm. Báo giá ghi rõ thời gian đảm bảo cung cấp hàng hóa theo tiêu chuẩn kỹ thuật. Báo giá bằng tiền đồng Việt Nam.

Thông tin xin gửi về: Phòng Vật tư - Quản trị, Viện Dinh dưỡng. Địa chỉ: 48B Tầng Bạt Hồ, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: 0376483711; Email: vattuquantri.ninvn@gmail.com.

Nơi nhận:

- Website của Viện Dinh dưỡng (để công khai);
- Lưu: VT, VTQT.



Trần Thanh Dương

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ YÊU CẦU BÁO GIÁ
(Kèm theo Thư mời báo giá số 302 /TMBG-VDD ngày 9 tháng 9 năm 2024)

TT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Hãng/ Nước sản xuất	Đơn vị đóng gói	Số lượng	Thời gian giao hàng hóa
1	Hóa chất định lượng CRP	Hóa chất định lượng CRP Thành phần: Glycine bufer 100 mmol/l; Latex, phủ kháng thể kháng CRP<0,5% w/v; Khoảng tuyến tính: 0,2-450 mg/L; Bước sóng: 570 nm; Độ lặp lại: CV≤ 6,0 %; Độ chụm toàn phần: CV≤ 6,50%. Quy cách đóng gói: (4x30ml+4x30ml)/hộp		Hộp	1	Tháng 12/2024
2	Mẫu kiểm soát mức 2 cho xét nghiệm CRP	Mẫu kiểm soát mức 2 cho xét nghiệm CRP Thành phần: Huyết thanh người, có thành phần C-reactive protein. Chất kiểm định 1 mức. 1x2 ml/hộp		Hộp	1	Tháng 12/2024
3	Hóa chất xét nghiệm Kẽm (Zinc)	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Kẽm: Khoảng tuyến tính: từ 3 đến 400 µg/dL; Đo ở bước sóng 560 nm; Độ lặp lại: CV≤ 2,2%. Quy cách đóng gói: 5x25(125ml)/hộp		Hộp	1	Tháng 12/2024
4	Mẫu hiệu chuẩn cho xét nghiệm Kẽm	Mẫu hiệu chuẩn cho xét nghiệm Kẽm dạng lỏng. Nồng độ: 200 µg/dL. Thành phần: chứa kẽm và chất bảo quản. Quy cách đóng gói: 1x3ml/lọ		Lọ	1	Tháng 12/2024
5	Hóa chất định lượng Glucose	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose: Thành phần: Dung dịch đệm PIPES (pH 7,6) 24 mmol/L; ATP ≥ 2 mmol/L; NAD+ ≥ 1,32 mmol/L; Mg2+ 2,37 mmol/L; Hexokinase ≥ 0,59 kU/L; G6P-DH ≥ 1,58 kU/L; Độ lặp lại: CV ≤ 2,5%; Độ chụm toàn phần: CV ≤ 4,3%; Bước sóng: 340 nm. Phương pháp:Enzymatic		Hộp	1,5	Tháng 12/2024

		Quy cách đóng gói: (4x25ml+4x12,5ml)/ hộp				
6	Hóa chất định lượng Triglycerid	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglyceride: Thành phần: PIPES buffer (pH 7.5) 50 mmol/L; Mg ²⁺ 4.6 mmol/L; MADB 0.25 mmol/L; 4-Aminoantipyrine 0.5 mmol/L; ATP 1.4 mmol/L; Lipases 1.5 kU/L (25 μkat/L); Glycerol kinase 0.5 kU/L (8.3 μkat/L); Peroxidase 0.98 kU/L (16.3 μkat/L); Ascorbate oxidase 1.48 kU/L (24.6 μkat/L); Glycerol-3-phosphate oxidase 1.48 kU/L (24.6 μkat/L); Độ lặp lại: CV ≤ 1,2%; Độ chụm toàn phần: CV ≤ 1,8%; Bước sóng: 660 nm. Phương pháp: Enzymatic. Quy cách đóng gói: (4x20ml+4x5ml)/hộp	Hộp	4	Tháng 12/2024	
7	Hóa chất định lượng Cholesterol toàn phần	Hóa chất dùng cho xét nghiệm cholesterol; Thành phần: Dung dịch đệm photphat (pH 6,5) 103 mmol/L; 4-Aminoantipyrine 0,31 mmol/L; Phenol 5,2 mmol/L; Cholesterol esterase ≥ 0,2 kU/L (3,3 μkat/L); Cholesterol oxidase ≥ 0,2 kU/L (3,3 μkat/L); Peroxidase ≥ 10 kU/L (166,7 μkat/L); Độ lặp lại: CV ≤ 0,8%; Độ chụm toàn phần: CV ≤ 0,9%; Bước sóng: 540 nm. Phương pháp: Enzymatic. Quy cách đóng gói: (4x22,5ml)/hộp	Hộp	1,25	Tháng 12/2024	
8	Hóa chất định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol)	Hóa chất dùng cho xét nghiệm HDL-cholesterol; Thành phần: Kháng thể kháng β-lipoprotein ở người; Cholesterol esterase (CHE) 0,8 IU/mL; Cholesterol oxidase (CHO) 4,4 IU/mL; Peroxidase (POD) 1,7 IU/mL; Ascorbate Oxidase 2 IU/mL; Dung dịch đệm Good's (pH 7) 30 mmol/L; N-Ethyl - N - (2-hydroxy-3-sulfopropyl) - 3,5- dimethoxy - 4 fluoroaniline (F-DAOS) 0,2 mmol/L; 4-Aminoantipyrine 0,67 mmol/L; Độ lặp lại: CV ≤ 0,85%; Độ chụm toàn phần: CV ≤ 2,1%;) Bước sóng: 600 nm. Phương pháp: Enzymatic.	Hộp	4,75	Tháng 12/2024	

		Quy cách đóng gói: (4x27ml+4x9ml)/hộp				
9	Hóa chất định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol)	Hóa chất dùng cho xét nghiệm LDL-cholesterol; Thành phần: Cholesterol esterase 3,7 IU/mL; Cholesterol oxidase 3,7 IU/mL; Peroxidase 4,9 IU/mL; Natri azit 0,1%; Dung dịch đệm của Good (pH 6,8) 25 mmol/L; 4-aminoantipyrine 0,8 mmol/L; Catalase 743 IU/mL; HDAOS 0,47 mmol/L; Độ lặp lại: CV ≤ 2,5%; Độ chụm toàn phần: CV ≤ 2,9%; Bước sóng: 600 nm. Phương pháp: Enzymatic. Quy cách đóng gói: (4x27ml+4x9ml)/hộp	Hộp	1,25	Tháng 12/2024	
10	Mẫu hiệu chuẩn cho xét nghiệm HDL-C	Mẫu hiệu chuẩn dùng cho xét nghiệm định lượng HDL-Cholesterol (sử dụng phương pháp Enzymatic); Thành phần: Huyết thanh người dạng đông khô chứa HDL-Cholesterol; Mẫu hiệu chuẩn 1 mức. Quy cách đóng gói: 2x3ml/hộp	Hộp	1	Tháng 12/2024	
11	Mẫu hiệu chuẩn cho xét nghiệm LDL-C	Mẫu hiệu chuẩn cho xét nghiệm LDL-Cholesterol (sử dụng phương pháp Enzymatic); Thành phần: Huyết thanh người dạng đông khô chứa LDL-Cholesterol; Mẫu hiệu chuẩn 1 mức. Quy cách đóng gói: 2x1ml/hộp	Hộp	0,5	Tháng 12/2024	
12	Mẫu kiểm soát cho xét nghiệm HDL/LDL-Cholesterol	Mẫu kiểm soát cho xét nghiệm HDL/LDL-Cholesterol. Thành phần: Huyết thanh người dạng đông khô có chứa HDL-Cholesterol và LDL-Cholesterol. Mẫu kiểm soát cho 2 mức. Quy cách đóng gói: 1x5 ml/lọ	Lọ	2	Tháng 12/2024	
13	Mẫu hiệu chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Mẫu hiệu chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy; Thành phần: Huyết thanh người, các enzym từ người, động vật và thực vật: Alkaline Phosphatase, ALT, AST, Amylase, Cholinesterase, CK-NAC, GGT, HBDH, LDH, Albumin, Creatinine, Cholesterol, Glucose, Lactate, Lipase, Total Protein, Triglyceride, UIBC, Urea, Uric Acid, Bilirubin,	Lọ	2	Tháng 12/2024	

		Inorganic Phosphorous, Calcium, Iron, Magnesium. Quy cách đóng gói: 5ml/lọ				
14	Dung dịch rửa hệ thống máy sinh hóa	Dung dịch rửa hệ thống máy sinh hóa: - Thành phần: Baypur CX 100; Sodium Hydroxide 1 - 2%; Genapol X080 1 - 2%; Sulfonic acids, C14-17-sec-alkane, muối natri 1 - 5%. Chất vệ sinh cô đặc. Hoặc tương đương. Quy cách đóng gói: 5000 ml/can		Can	1	Tháng 12/2024